

Bản án số: 44/2019/ HNGĐ-ST

Ngày 13/11/2019

“V/v ly hôn, tranh chấp

nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Ngọc Ánh

2/ Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn.

Đại diện VKS nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Thanh- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13/11/2019 tại trụ sở TAND huyện Th S - tỉnh Phú Thọ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 230/2019/ TLST-HNGĐ ngày 23/9/2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70 ngày 11/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị V - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm Tr, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Văn Th - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm Tr, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

(Chị V có mặt, anh Th vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng chị Hà Thị V trình bày: Năm 2010, sau một thời gian tìm hiểu, chị và anh Th được tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ . Sau kết hôn vợ chồng ra ở riêng, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian đầu (khoảng 01 năm) thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do do kinh tế gia đình khó khăn, chị phải đi làm ăn xa, anh Th ở nhà không chịu khó làm ăn, khi đó chị cũng có khuyên bảo anh Th nhưng anh Th không nghe dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2018, không còn quan tâm đến nhau và không còn quan hệ về mặt tình cảm. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Th không còn chị xin được ly hôn với anh Th.

*Về con chung: chị V xác nhận có 02 con chung là cháu Hà Hoàng Xuân Tr - sinh ngày 01/11/2011 và Hà Quang Đại Ánh D sinh ngày 17/01/2014. Hiện nay cháu

Tr đang ở cùng chị V còn cháu D đang ở cùng anh Th. Khi ly hôn chị tiếp tục xin nuôi cháu Tr, còn cháu D để anh Th nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung .

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị V xác nhận không có.

Bị đơn anh Hà Văn Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật thông qua bố đẻ anh là ông Hà Minh T. Ông T đã thông báo cho anh Th về việc Tòa án nhân dân huyện Th S thụ lý đơn chị V xin ly hôn anh nhưng anh Th vẫn cố tình vắng mặt không lý do.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 30/9/2019, ông Hà Minh T cung cấp như sau: Anh Hà Văn Th và chị Hà Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã V M vào năm 2010. Sau kết hôn anh chị về chung sống ở gia đình ông tại xóm K, xã V M, huyện Th S. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có những mâu thuẫn nhỏ, chị V đi làm ăn từ năm 2018 sau đó không trở về sống cùng anh Th. Vợ chồng sống ly thân từ thời gian đó đến nay không còn quan tâm đến nhau. Giữa chị V và anh Th có 02 con chung là cháu Hà Hoàng Xuân Tr - sinh ngày 01/11/2011 và Hà Quang Đại Ánh D sinh ngày 17/01/2014. Hiện nay cháu Tr đang ở cùng chị V còn cháu D đang ở cùng anh Th. Trong quá trình anh chị sống ly thân anh Th làm việc tại địa phương, đến năm 2019 anh đi làm ăn xa, nhưng đã trở về địa phương từ ngày 18/9/2019. Các giấy tờ Tòa án giao, ông đều đã giao lại cho anh Th nhưng anh Th không có ý kiến gì .

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Th S, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn cố tình trốn tránh không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình khi nhận được các thông báo cũng như các quyết định tố tụng của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, các điều 81. 82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình hiện hành:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị V, cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Hà Văn Th.

- Về con chung: Giao cho chị V được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hà Hoàng Xuân Tr - sinh ngày 01/11/2011, anh Th tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà Quang Đại Ánh D sinh ngày 17/01/2014, kể từ tháng 11/2019 cho đến khi các cháu thành niên, tự lực được. Không ai có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung . Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con chung theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị V không có yêu cầu giải quyết nên HĐXX Không xem xét.

- Về án phí: Chị V phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Hà Thị V và anh Hà Văn Th, có nơi cư trú tại xã V M- huyện Th S- tỉnh Phú Thọ. Chị V có xin ly hôn anh Hà Văn Th và đề nghị Tòa án giải quyết về phần con chung khi ly hôn. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 –BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn anh Hà Văn Th được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227- BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị V và anh Th là hợp pháp, thể hiện tại đăng ký kết hôn số 11/2010, ngày 22/02/2010 do UBND xã V M cấp (BL02). Do quá trình chung sống cả hai bên không cùng nhau vun đắp xây dựng cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, bền vững nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn gay gắt. Theo chị V, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do khó khăn về kinh tế, anh Th không chịu tu chí làm ăn, chị cũng có khuyên bảo anh Th nhưng anh Th không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường mâu thuẫn trầm trọng. Không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung như vậy, cuối năm 2017, chị V tự về nhà bố và đã sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa . Phía anh Th đã biết việc chị V làm đơn xin ly hôn, nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng anh Th vẫn cố tình không đến để thể hiện ý chí của mình về nguyện vọng của chị V. Điều đó chứng tỏ anh Th không có ý thức hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị V, bỏ mặc cho chị V tự giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ như kết quả xác minh và lời trình bày của ông T- bố đẻ anh Th(BL24, 30), phù hợp với lời trình bày của chị V tại phiên tòa đã chứng minh mâu thuẫn không thể hàn gắn trong quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Th. Đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa chị V, anh Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị V xin ly hôn với anh Th là có căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay ,chị V đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Hoàng Xuân Tr - sinh ngày 01/11/2011, Anh Th đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Quang Đại Ánh D sinh ngày 17/01/2014. Xét điều kiện thực tế và nguyện vọng của cháu Tr, cháu D, HĐXX giao cho chị V được tiếp tục nuôi cháu Tr, giao cho anh Th tiếp tục nuôi cháu D, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Vì anh Th vắng mặt không có quan điểm , chị không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị V phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều khoản 1 Điều 56; Khoản 1+2 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị V. Cho chị Hà Thị V được ly hôn anh Hà Văn Th.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Hà Hoàng Xuân Tr - sinh ngày 01/11/2011. Anh Hà Văn Th được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hà Quang Đại Ánh D sinh ngày 17/01/2014, kể từ tháng 11/2019 cho đến khi các cháu thành niên, tự lực được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung .

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản .

4. Về án phí: Chị Hà Thị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị V đã nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001877 ngày 23/9/2019 tại Chi cục dân sự huyện Th S.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã V M, huyện Th S để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Văn Miếu;
- Lưu: HS- VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Ánh

Bà Nguyễn Thị Tâm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 230/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/9/2019 về vụ án “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Vận - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu 1, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

Bị đơn: Anh Hà Văn Thọ - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử: **Xử:** Cho chị Hà Thị Vận được ly hôn với anh Hà Văn Thọ.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Vận được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Hà Hoàng Xuân Trường - sinh ngày 01/11/2011 và Hà Quang Đại

Ánh Dương sinh ngày 17/01/2014. Anh Thọ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vận do chị Vận không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Vận được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Hà Hoàng Xuân Trường - sinh ngày 01/11/2011 và Hà Quang Đại Ánh Dương sinh ngày 17/01/2014. Anh Thọ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vận do chị Vận không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí:

Chị Hà Thị Vận phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Vận đã nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001877 ngày 23/9/2019 tại Chi cục dân sự huyện Thanh Sơn. Chị Vận đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 13/11/2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/2019/TL-HNGĐ

Phù Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2019

TRÍCH LỤC BẢN ÁN DÂN SỰ

Tại bản án hôn nhân gia đình số 07/2019/ HNGĐ - ST ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Khuất Thị Kim Huệ - sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu 1, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Kiều Đình Khải - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH ĐÃ
QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Cho chị Khuất Thị Kim Huệ và anh Kiều Đình Khải ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Kiều Bảo Khánh - sinh ngày 28/10/2018 cho chị Khuất Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục.

Anh Kiều Đình Khải không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huệ.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Khuất Thị Kim Huệ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002227 ngày 19/3/2019

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Huệ đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc.**

Phù Ninh, ngày 15 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Văn Giao

Về vụ án Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

Bị đơn: Anh Bùi Công Luân - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (không có lý do).

Sau khi các thành viên Hội đồng xét xử thảo luận, biểu quyết thống nhất quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Cho chị Nguyễn Thị Hằng và anh Bùi Công Luân ly hôn.

Kết quả biểu quyết:

2. Về con chung:

Giao con chung Bùi Ngọc Bích - sinh ngày 01/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Công Luân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Hằng.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

Kết quả biểu quyết:

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

Kết quả biểu quyết:

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Hằng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000902 ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Hằng đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết:

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 25 ngày 15/10/2018 đã được thông qua các thành viên trong Hội đồng đều nhất trí ký tên.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
NAM**

TỈNH PHÚ THỌ

Số: 396 /2018/TL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN DÂN SỰ

Tại Quyết định dân sự sơ thẩm số: 101/2018/HNGĐ-ST ngày 22/6/2018 về tranh chấp quan hệ hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Công Luân - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị Hằng và anh Bùi Công Luân ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Bùi Ngọc Bích - sinh ngày 01/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Công Luân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Hằng.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000902 ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Hằng đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
NAM**

TỈNH PHÚ THỌ

Số: 394 /2018/TL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN DÂN SỰ

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2018/HNGĐ-ST ngày 15/10/2018 về tranh chấp quan hệ hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Công Luân - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị Hằng và anh Bùi Công Luân ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Bùi Ngọc Bích - sinh ngày 01/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Công Luân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Hằng.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000902 ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Hằng đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/ HNGĐ-ST
Ngày 29/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**
2/ Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lý Thị Thanh Huyền** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

Đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Hằng** - KSV.

Hôm nay, ngày 29/5/2018 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 24/2018/

TLST-HNGĐ ngày 02/3/2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14 ngày 27/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy - sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Chiến Lũy - sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu 10, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

(Hôm nay các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo chị Trần Thị Thúy và anh Trần Chiến Lũy đều thống nhất trình bày: Chị và anh Trần Chiến Lũy tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung Giáp năm 1994. Sau kết hôn anh chị ra ở riêng. Tình cảm vợ chồng sau kết hôn hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Thúy là do anh Lũy chơi bời không tu chí làm ăn, thỉnh thoảng anh Lũy đánh chị và lần đánh gần đây nhất là vào cuối tháng 02/2018 khi đó chị đã phải nhập viện và công an xã Phú Lộc phải đến can thiệp. Phía anh Lũy cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, chị Thúy không quan tâm đến anh và gia đình anh. Khi mâu thuẫn vợ chồng anh xảy ra đã được gia đình anh hòa giải nhiều lần nhưng vợ chồng không hàn gắn được tình cảm, anh và chị Thúy đã sống ly thân từ tháng 02/2018 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Thúy thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Lũy, anh Lũy không nhất trí và xin đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Ngọc Sơn - sinh ngày 18/01/1995 và cháu Trần Thúy Hằng - sinh ngày 02/01/2001. Nếu ly hôn do cháu Sơn đã trưởng thành nên chị Thúy không có đề nghị gì còn đối với cháu Hằng còn nhỏ và đang đi học nên chị xin được nuôi cháu Hằng và không yêu cầu anh Lũy phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Lũy đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

Về nợ chung, công sức: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1}Chị Trần Thị Thúy xin ly hôn với anh Trần Chiến Lũy và đề nghị tòa án giải quyết về phần con chung khi ly hôn. Do đó đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a, khoản 1 điều 35 BLTTDS.

{2} Về quan hệ hôn nhân: Chị Thúy và anh Lũy kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị Thúy trình bày vợ chồng chị mâu thuẫn là do anh Lũy chơi bời không tu chí làm ăn thảnh thơi anh Lũy còn đánh chị, đã có lần anh Lũy đánh chị phải nhập viện điều trị. Phía anh Lũy cho rằng vợ chồng có những mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau chị Thúy không quan tâm đến anh và gia đình anh. Nay chị Thúy xin ly hôn anh không đồng ý. Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án cũng đã tiến hành hòa giải để anh chị về đoàn tụ với nhau nhưng đều không thành vì phía chị Thúy cho rằng hiện tình cảm vợ chồng không còn. Mặc dù anh Lũy xin đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp nào để cải thiện tình cảm vợ chồng, hơn nữa bản thân anh Lũy cũng thừa nhận trong cuộc sống cũng có những mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân không còn qua hệ tình cảm và không quan tâm gì đến nhau. Tại phiên tòa hôm nay anh Lũy cũng đồng ý ly hôn với chị Thúy.

Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thúy và anh Lũy đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó nên xử cho chị Thúy và anh Lũy được ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

{3} Về con chung: Cả hai anh chị đều xác nhận là vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Ngọc Sơn - sinh ngày 18/01/1995 và cháu Trần Thúy Hằng - sinh ngày 02/01/2001. Khi ly hôn chị Thúy xin được nuôi cháu Hằng và không yêu cầu anh Lũy phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Lũy đề nghị giải quyết theo pháp luật và theo nguyện vọng của cháu. Xét thấy nguyện vọng xin được nuôi con của chị Thúy là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên tại bản tự khai của cháu Hằng, cháu Hằng cũng có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với mẹ. Do đó cần giao cho chị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hằng là phù hợp với khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân gia đình, anh Lũy không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thúy.

{4} Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

{5} Về nợ chung, công sức: Trong quá trình giải quyết vụ án cả hai anh chị đều xác nhận là không có nên hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

{6} Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị Tòa án xử cho anh chị được ly hôn và giao cháu Hằng cho chị Thúy nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

{7} Về án phí: Chị Thúy phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Cho chị Trần Thị Thúy và anh Trần Chiến Lũy ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Trần Thúy Hằng - sinh ngày 02/01/2001 cho chị Trần Thị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Chiến Lũy không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Thúy.

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

Nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Trần Thị Thúy phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000753 ngày 23/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Thúy đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền kháng cáo để được đề nghị xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- THA;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Lộc
- Lưu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 302/2018/TL

Phù Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN DÂN SỰ

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/HNGĐ-ST ngày 11/5/2018 về tranh chấp quan hệ hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hồng - sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu Nam Tiến, TT Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Cường - sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu Nam Tiến, Tt Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 khoản 4 điều 147; điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Cho chị Đỗ Thị Hồng được ly hôn với anh Nguyễn Duy Cường.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 14/11/2006 và cháu Nguyễn Thanh Lâm sinh ngày 07/9/2013 cho chị Đỗ Thị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Duy Cường không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồng.

Tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hồng đã nộp 300.000 (a trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000723 ngày 27/12/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Hồng đã nộp đủ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THA;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Lộc
- Lưu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân

